

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BẮC TỪ LIÊM
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **17/2022/HS-ST**
Ngày: 17-02-2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BẮC TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Lưu Ngọc Cảnh**

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông **Tạ Quang Hiên**

Ông **Dương Minh Tuấn**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Hoàng Thị Ngọc Thúy** - Thư ký Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Lan Anh** - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 02 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 10/2022/TLST-HS ngày 21 tháng 01 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2022/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 02 năm 2022 đối với bị cáo:

VŨ NGỌC H, sinh ngày 17/5/19XX tại Y B; ĐKKHKT và nơi cư trú: Tổ dân phố V X, phường C N 2, quận B T L, TP Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Ngọc L và bà Trần Thị V; có vợ Trần Thị Châu L (Đã ly hôn) và 01 con sinh năm 2005; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: Ngày 20/8/2013 đi cai nghiện bắt buộc thời hạn 24 tháng

theo quyết định số 4886 ngày 20/8/2013 của UBND huyện Từ Liêm. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/11/2021, có mặt.

*** Bị hại:**

Anh **Đào Trọng H1**, sinh năm 19XX; nơi cư trú: Số X ngách Y/Z đường C N, phường C N 2, quận B T L, TP Hà Nội, vắng mặt.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:**

Anh **Phạm Văn T**, sinh năm 19XX; nơi cư trú: TDP T 4, phường C N 2, quận B T L, TP Hà Nội, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 20 giờ 00 phút ngày 28/11/2021, anh Đào Trọng H1 (SN 19XX, HKTT: phường M P, TP V T, tỉnh Phú Thọ) đến công an quận Bắc Từ Liêm trình báo về việc ngày 25/11/2021 anh H1 phát hiện bị trộm cắp 01 chiếc điện thoại di động Iphone 11 màu xanh lấp sim số 096611XXXX để ở hộc để đồ bên trái xe máy Honda Vision BKS: 88C1-130.XX ở phòng trọ tại số X ngách Y ngõ Z đường C N, phường C N 2, quận B T L, TP Hà Nội.

Căn cứ hình ảnh camera an ninh, Cơ quan CSĐT - Công an quận Bắc Từ Liêm đã triệu tập Vũ Ngọc H (SN 19XX, HKTT: Tổ dân phố V X, C N 2, B T L, Hà Nội). Tại cơ quan điều tra, H thừa nhận đã trộm cắp chiếc điện thoại trên rồi mang bán cho anh Phạm Văn T (SN 19XX, HKTT: TDP T 4, C N 2, B T L, Hà Nội) là chủ cửa hàng điện thoại ở số X đường C N, phường C N 2, B T L, Hà Nội. Do đó, ngày 28/11/2021, Cơ quan CSĐT - Công an quận Bắc Từ Liêm ra Lệnh bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp đối với Vũ Ngọc H để điều tra làm rõ.

Vật chứng thu giữ:

* Thu giữ của anh Phạm Văn T: 01 điện thoại Iphone 11 màu xanh, Imei 356550109708150.

Tại kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình số 452/KL-

HĐĐGTS ngày 03/12/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự kết luận: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 64G, màu xanh, số Imei 356550109708150, đã qua sử dụng trị giá 10.000.000 đồng.

Quá trình điều tra xác định:

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 25/11/2021, Vũ Ngọc H đi bộ từ nhà ở số X/Y đường C N, C N 2, B T L, Hà Nội sang ngõ 401 đường Cổ Nhuế chơi. Khi đi qua số X ngách Y ngõ Z đường C N, Hà thấy có một chiếc xe máy Honda Vision BKS: 88C1-130.XX của anh Đào Trọng H1 để ở trước cửa nhà, trong hộc để đồ bên trái xe máy có 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 màu xanh. Khi đi qua được khoảng 10 mét, H thấy xung quanh không có ai trông giữ nên đã nảy sinh ý định trộm cắp chiếc điện thoại trên. H quay lại, dùng tay phải lấy điện thoại từ trong hộc để đồ ra rồi đút vào túi áo bên trái và mang điện thoại đến cửa hàng mua bán điện thoại ở số X đường C N, phường C N 2, B T L, Hà Nội bán cho anh Phạm Văn T (SN 19XX, HKTT: TDP T 4, C N 2, B T L, Hà Nội) là chủ cửa hàng với giá 2.000.000 đồng. Khi đến bán điện thoại cho anh T, H nói là điện thoại nhặt được, anh T không biết điện thoại do H trộm cắp mà có. Số tiền này H đã mua ma túy để sử dụng và tiêu sài cá nhân hết.

Tại cơ quan điều tra, Vũ Ngọc H đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình như trên và khai H sử dụng số tiền trộm cắp được để tiêu sài cá nhân và mua ma túy của người không quen biết gặp ngoài đường, không nhớ chính xác địa điểm mua ma túy. Ngày 11/01/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an quận Bắc Từ Liêm đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 07 đối với Vũ Ngọc H về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy mức tiền phạt 750.000 đồng theo quy định tại khoản 1 Điều 21 Nghị định 167/2013/NĐ-CP.

Đối với 01 điện thoại di động Iphone 11 64G, màu xanh, số Imei 356550109708150 thu giữ của anh Phạm Văn T xác định là tài sản hợp pháp của anh Đào Trọng H1. Do đó, ngày 06/12/2021, cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận Bắc Từ Liêm đã ra quyết định xử lý vật chứng số 137 trao trả

chiếc điện thoại trên cho anh H1, anh H1 đã nhận lại tài sản và không có ý kiến gì, không yêu cầu bồi thường dân sự.

Đối với anh Phạm Văn T khi mua điện thoại không biết điện thoại do H trộm cắp mà có nên không có căn cứ xử lý.

Bản cáo trạng số 16/CT-VKSBTTL ngày 19/01/2022 của Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội truy tố bị cáo Vũ Ngọc H về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Vũ Ngọc H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng với nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội đã quy kết và đề nghị Hội đồng xét xử cho được hưởng mức án nhẹ nhất.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội tại phiên tòa sau khi tóm tắt nội dung vụ án, đánh giá các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa, lời khai của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, những người làm chứng, nhân thân của bị cáo cùng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo đã giữ nguyên quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội đối với bị cáo Vũ Ngọc H về tội “*Trộm cắp tài sản*”. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội đã đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Vũ Ngọc H từ 09 tháng đến 12 tháng tù. Trách nhiệm dân sự: không xem xét và không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận

Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo Vũ Ngọc H tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng, tang vật chứng đã thu giữ, bản kết luận định giá tài sản cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 25/11/2021, tại cửa sổ nhà X ngách Y ngõ Z đường C N, phường C N 2, quận B T L, TP Hà Nội, Vũ Ngọc H đã thực hiện hành vi lén lút trộm cắp 01 điện thoại di động Iphone 11 64G, màu xanh của anh Đào Trọng H1 trị giá 10.000.000 đồng nhằm mục đích đem bán lấy tiền mua ma túy sử dụng và ăn tiêu. Chính vì vậy Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội đã truy tố bị cáo Vũ Ngọc H về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu riêng về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội, hoang mang lo lắng bất bình trong nhân dân. Do vậy việc đưa bị cáo ra xét xử trước pháp luật là cần thiết.

[4] Về nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

- Tăng nặng: Không.
- Giảm nhẹ: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn

khai báo nhận tội và tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của đã bị đi cai nghiện bắt buộc song không chịu tu dưỡng lại tiếp tục tái nghiện và lao vào con đường phạm tội nên xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ tác dụng cải tạo, giáo dục đối với bị cáo và đáp ứng được yêu cầu đấu tranh, phòng ngừa tội phạm nói chung.

Xét bị cáo không có công ăn việc làm ổn định, hoàn cảnh gia đình khó khăn, hiện đang điều trị bệnh HIV nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự và biện pháp tư pháp:

- Quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã thu hồi tài sản bị chiếm đoạt trả lại cho bị hại anh Đào Trọng H1, đến nay anh H1 không có yêu cầu gì về phần trách nhiệm dân sự nên Tòa không xem xét.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án anh Phạm Văn T bị thiệt hại 2.000.000 đồng do mua phải điện thoại tang vật hiện bị thu hồi trả bị hại, đến nay anh T không yêu cầu buộc bị cáo Vũ Ngọc H phải bồi thường nên không xem xét. Đối với số tiền bị cáo Vũ Ngọc H hưởng lời 2.000.000 đồng cần buộc bị cáo phải nộp lại để sung quỹ Nhà nước.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **Vũ Ngọc H** phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo **Vũ Ngọc H 09** (*Chín*) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày **28/11/2021**.

2. Về biện pháp tư pháp: áp dụng Điều 46 Bộ luật hình sự,

Buộc bị cáo **Vũ Ngọc H** phải nộp lại số tiền **2.000.000** đồng (*Hai triệu đồng*) để sung quỹ Nhà nước.

3. Về án phí và quyền kháng cáo: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng Hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

- Bị cáo Vũ Ngọc H phải nộp 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

- Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- Sở Tư pháp thành phố Hà Nội;
- VKS ND Q. Bắc Từ Liêm;
- Công an Q. Bắc Từ Liêm;
- Chi cục THADS Q. Bắc Từ Liêm;
- Bị cáo; Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HS - VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lưu Ngọc Cảnh